

BỘ THƯƠNG MẠI
Số: 17/1999/TT-BTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 1999

THÔNG TƯ

Hướng dẫn kinh doanh mặt hàng đá quý

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 65/ CP ngày 13- 10- 1995 ban hành Quy chế quản lý các hoạt động trong lĩnh vực đá quý;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 57/1998/ NĐ-CP ngày 31- 7- 1998 quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, gia công và đại lý mua bán hàng hoá với nước ngoài;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 11/1999/NĐ-CP ngày 3- 3- 1999 về hàng hoá cấm lưu thông, dịch vụ thương mại cấm thực hiện; hàng hoá, dịch vụ thương mại hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện;

Bộ Thương mại hướng dẫn và quy định cụ thể về hoạt động kinh doanh thương mại mặt hàng đá quý, như sau:

I - PHẠM VI ÁP DỤNG

1- Đá quý trong Thông tư này bao gồm các loại đá quý thiên nhiên được quy định tại Điều 1 của Quy chế quản lý các hoạt động trong lĩnh vực đá quý ban hành kèm theo Nghị định của Chính phủ số 65/ CP ngày 13- 10- 1995:

Nhóm 1: kim cương, ruby, sa phia và emơrôt;

Nhóm 2: các loại đá quý khác;

dưới các dạng: nguyên liệu thô, đã được gia công, chế tác hoặc được sử dụng làm hàng trang sức, hàng mỹ nghệ.

2. Thương nhân hoạt động kinh doanh mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, gia công, chế tác đá quý và làm hàng trang sức, hàng mỹ nghệ bằng đá quý phải có đủ các điều kiện và phải thực hiện đúng các quy định tại Thông tư này.

Riêng kinh doanh đá quý gắn trên vàng trang sức, mỹ nghệ thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn thi hành Nghị định của Chính phủ về hoạt động kinh doanh vàng.

3. Doanh nghiệp thành lập theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam hoạt động kinh doanh đá quý trong phạm vi Giấy phép đầu tư được cấp và phải thực hiện các quy định có liên quan tại Thông tư này.

II- MUA BÁN, GIA CÔNG, CHẾ TÁC ĐÁ QUÝ

A- MUA BÁN ĐÁ QUÝ Ở TRONG NƯỚC

1- Các điều kiện mua bán đá quý ở trong nước:

1.1- Điều kiện về chủ thể kinh doanh:

Phải là thương nhân (có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, trong đó phạm vi mặt hàng, ngành nghề kinh doanh có mặt hàng đá quý).

1.2- Điều kiện về cơ sở vật chất kỹ thuật:

Phải có ít nhất một cửa hàng hoặc trung tâm kinh doanh đá quý.

Phải có các phương tiện đo lường (như cân, cặp đo kích thước...) được cơ quan quản lý Nhà nước về đo lường kiểm tra xác nhận.

1.3- Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

Phải có cán bộ, thợ chuyên môn về đá quý đã qua trường, lớp đào tạo, bồi dưỡng về ngọc học hoặc đã làm việc trong lĩnh vực đá quý từ 3 năm trở lên.

2- Việc mua bán đá quý chỉ được tiến hành tại các địa điểm sau :

2.1- Trụ sở của doanh nghiệp và các trung tâm, cửa hàng kinh doanh đá quý của thương nhân có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đá quý.

2.2- Chợ đá quý ở vùng mỏ đá quý do chính quyền địa phương quản lý có sự tham gia của Tổng Công ty đá quý và vàng Việt Nam.

3- Thương nhân kinh doanh đá quý khi mua bán, vận chuyển đá quý phải tiến hành lập đầy đủ hoá đơn, chứng từ theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính. Riêng việc mua bán đá quý tại chợ đá quý quy định ở Điểm 2.2 trên đây phải được cơ quan trực tiếp quản lý chợ đá quý xác nhận.

4- Các trung tâm, cửa hàng kinh doanh đá quý phải niêm yết bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đá quý, chủng loại, khối lượng, giá bán đá quý các loại. *Nếu có kinh doanh đá quý nhân tạo* (kể cả được gắn vào hàng trang sức, hàng mỹ nghệ) phải niêm yết rõ ràng để phân biệt với đá quý thiên nhiên và phải ghi trong hoá đơn, chứng từ mua bán, vận chuyển.

5- Việc giám định đá quý do hai bên mua và bán thoả thuận. Khi cần thiết các cơ quan quản lý Nhà nước về Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng hàng hoá và các cơ quan có chức năng kiểm tra thị trường được quyền kiểm tra, giám định về chủng loại, chất lượng, khối lượng của các loại đá quý lưu thông trên thị trường theo quy định của pháp luật.

B- GIA CÔNG, CHẾ TÁC ĐÁ QUÝ

(Bao gồm cả gia công hàng trang sức, hàng mỹ nghệ bằng đá quý)

1- Điều kiện gia công, chế tác đá quý:

1.1- Điều kiện về chủ thể kinh doanh:

Phải là thương nhân (có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, trong đó phạm vi mặt hàng, ngành nghề kinh doanh có gia công, chế tác đá quý).

1.2- Điều kiện về cơ sở vật chất kỹ thuật:

a) Phải có cơ sở gia công chế tác đá quý và có các trang thiết bị, dụng cụ để gia công chế tác, đá quý.

b) Phải có các phương tiện đo lường (như cân, kẹp đo kích thước...) được cơ quan quản lý Nhà nước về đo lường kiểm tra xác nhận.

1.3- Điều kiện về chuyên môn, nghiệp vụ :

Phải có cán bộ, thợ chuyên môn về đá quý đã qua trường, lớp đào tạo, bồi dưỡng về ngọc học hoặc đã làm việc trong lĩnh vực đá quý từ 3 năm trở lên.

2- Các trường đại học, trường dạy nghề, các cơ sở nghiên cứu khoa học nếu trong chương trình đào tạo, nghiên cứu có gắn với lĩnh vực đá quý và có đủ các điều kiện quy định tại Khoản 1 trên đây có thể được làm gia công, chế tác đá quý hoặc gia công hàng trang sức, hàng mỹ nghệ bằng đá quý cho các doanh nghiệp kinh doanh đá quý, nhưng không được kinh doanh mua bán đá quý.